

Số: 1024/TB-ĐHM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh đại học hình thức vừa làm vừa học (Đợt 3 năm 2025)

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Kế hoạch số 2682/KH-ĐHM ngày 01 tháng 11 năm 2024 về Kế hoạch tuyển sinh đại học hình thức vừa làm vừa học năm 2025;

Căn cứ Đề án tuyển sinh năm 2025.

Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tuyển sinh đại học hình thức vừa làm vừa học đợt 03 năm 2025 tại Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh và tại các đơn vị phối hợp đào tạo, cụ thể như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh:

- Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam (theo hình thức chính quy hoặc giáo dục thường xuyên), hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương, tính đến thời điểm xét tuyển.

2. Phương thức tuyển sinh: xét tuyển

- Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Trường và Bộ GD & ĐT.
- Xét tuyển dựa trên kết quả học tập bậc trung học phổ thông (học bạ) hoặc tương đương: Thí sinh có tổng điểm trung bình của 3 môn học cả năm lớp 12, thuộc các tổ hợp xét tuyển với ngành đăng ký dự tuyển đạt mức điểm do Hội đồng tuyển sinh quy định.

3. Các ngành, tổ hợp xét tuyển

STT	Ngành học	Mã ngành	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tổ hợp môn xét tuyển
1	Quản trị kinh doanh	7340101	110	A00: Toán, Lý, Hóa; A01: Toán, Lý, Anh; D01: Toán, Ngữ Văn, Anh; D07: Toán, Hóa, Anh; B08: Toán, Sinh, Anh; X06: Toán, Lý, Tin học; X10: Toán, Hóa, Tin học; X26: Toán, Anh, Tin học; C01: Ngữ Văn, Toán, Lý; C02: Ngữ Văn, Toán, Hóa; X02: Toán, Ngữ Văn, Tin học; X79: Ngữ Văn, Tin học, Anh.
2	Kế toán	7340301	150	A00: Toán, Lý, Hóa;

STT	Ngành học	Mã ngành	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tổ hợp môn xét tuyển
				A01: Toán, Lý, Anh; D01: Ngữ Văn, Toán, Anh; D07: Toán, Hóa, Anh; X25: Toán, GDKT&PL, Anh; X06: Toán, Lý, Tin học; X10: Toán, Hóa, Tin học; X26: Toán, Anh, Tin học; C01: Ngữ Văn, Toán, Lý; C02: Ngữ Văn, Toán, Hóa; X02: Toán, Ngữ Văn, Tin học; X79: Ngữ Văn, Tin học, Anh,.
3	Tài chính Ngân hàng	7340201	49	A00: Toán, Lý, Hóa; A01, AH3, D26, D27, D28, D29, D30: Toán, Lý, Ngoại ngữ; AH2, D07, D21, D22, D23, D24, D25: Toán, Hóa, Ngoại ngữ; X02: Toán, Ngữ Văn, Tin học; X03: Toán, Ngữ Văn, Công nghệ công nghiệp; X04: Toán, Ngữ Văn, Công nghệ nông nghiệp; X10: Toán, Hóa, Tin học; X11: Toán, Hóa, Công nghệ công nghiệp; X12: Toán, Hóa, Công nghệ nông nghiệp; X07: Toán, Lý, Công nghệ công nghiệp; X08: Toán, Lý, Công nghệ nông nghiệp; X06: Toán, Lý, Tin học; D01: Ngữ Văn, Toán, Anh.
4	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	7510102	45	A00: Toán, Lý, Hóa; A01: Toán, Lý, Anh; X06: Toán, Lý, Tin học; X07: Toán, Lý, Công nghệ công nghiệp; X08: Toán, Lý, Công nghệ nông nghiệp; X10: Toán, Hóa, Tin học; X11: Toán, Hóa, Công nghệ công nghiệp; X12: Toán, Hóa, Công nghệ nông nghiệp; D07: Toán, Hóa, Anh; X26: Toán, Tin học, Anh; X27: Toán, Anh, Công nghệ công nghiệp;

STT	Ngành học	Mã ngành	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tổ hợp môn xét tuyển
				X28: Toán, Anh, Công nghệ nông nghiệp; X56: Toán, Tin, Công nghệ công nghiệp; X57: Toán, Tin, Công nghệ nông nghiệp; D01: Ngữ Văn, Toán, Anh.
5	Luật	7380101	18	D01, D02, D03, D04, D05, D06, DD2: Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ*; C03: Ngữ Văn, Toán, Sử; X01: Toán, Ngữ Văn, GDKT&PL; A00: Toán, Lý, Hóa; A01: Toán, Lý, Anh; C00: Ngữ Văn, Sử, Địa; X70: Ngữ Văn, Sử, GDKT&PL; DH5, D14, D61, D62, D63, D64, D65: Ngữ Văn, Sử, Ngoại ngữ*.
6	Ngôn ngữ Anh	7220201	95	A01: Toán, Lý, Anh; D01: Ngữ Văn, Toán, Anh; D07: Toán, Hóa, Anh; D14: Ngữ Văn, Sử, Anh; D15: Ngữ Văn, Địa, Anh; X78: Ngữ Văn, GDKT&PL, Anh; D78: Ngữ Văn, Khoa học xã hội**, Anh.
7	Công tác xã hội	7760101	30	D01, D02, D03, D04, D05, D06, DD2: Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ*; C00: Ngữ Văn, Sử, Địa; DH5, D14, D61, D62, D63, D64, D65: Ngữ Văn, Sử, Ngoại ngữ*; DH1, D15, D41, D42, D43, D44, D45: Ngữ Văn, Địa, Ngoại ngữ*; X01: Toán, Ngữ Văn, GDKT&PL; X78, X82, X86, X90, X94, X98, Y03: Ngữ Văn, GDKT&PL, Ngoại ngữ*; X70: Ngữ Văn, Sử, GDKT&PL; X74: Ngữ Văn, Địa, GDKT&PL; A01: Toán, Lý, Anh; D78: Ngữ văn, Khoa học xã hội**, Anh.

Ghi chú:

*Ngoại ngữ: tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc, tiếng Đức, tiếng Nhật và tiếng Hàn.

Đối với ngành Luật: Ngoại ngữ gồm tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Đức, tiếng Nhật.

**Khoa xã hội học: Chọn 1 trong 3 môn Sử/Địa/Giáo dục Công dân.



- Thí sinh chọn một trong các tổ hợp trên để đăng ký xét tuyển cho ngành dự tuyển.
- Điểm xét tuyển: Tổng của điểm tổ hợp xét tuyển + điểm ưu tiên (nếu có)
- Điểm chấp nhận hồ sơ: Điểm xét tuyển ≥ 14 điểm.
- Xét trúng tuyển được thực hiện theo nguyên tắc từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu dự kiến.

- Thí sinh mất học bạ vui lòng liên hệ trường THPT để cấp bằng điểm lớp 12 thay học bạ.
- Đối với ngành Ngôn ngữ Anh: Trường tổ chức kiểm tra trình độ tiếng Anh đầu vào cho những thí sinh đã tốt nghiệp THPT, tốt nghiệp đại học. Thí sinh sau khi tham gia thực hiện bài kiểm tra tiếng Anh đầu vào, cụ thể trong trường hợp:

+ Kết quả “Đạt”: khi 2/4 kỹ năng đạt trình độ Pre – Intermediate. Thí sinh hoàn tất thủ tục nhập học.

+ Kết quả “Không đạt”: khi 3/4 kỹ năng không đạt trình độ Pre – Intermediate. Thí sinh hoàn tất thủ tục nhập học, đồng thời phải đăng ký thêm môn **tiếng Anh nâng cao 4, tiếng Anh nâng cao 5** trong học kỳ đầu tiên.

- Đối với thí sinh đã tốt nghiệp Cao đẳng ngành Ngôn ngữ Anh hoặc đã có chứng chỉ tiếng Anh bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương theo quy định của Trường, và còn trong thời hạn hai năm kể từ ngày cấp đến ngày nộp chứng chỉ được xét miễn giảm sẽ được miễn thực hiện kiểm tra tiếng Anh đầu vào.

4. Tổ chức đào tạo:

a) Chương trình đào tạo:

Thực hiện theo Chương trình đào tạo trình độ đại học hình thức vừa làm vừa học, phương thức đào tạo theo tín chỉ. Thí sinh trúng tuyển được xét công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và được miễn trừ các môn học đã được đào tạo tương đương theo quy định. Khối lượng được xét miễn không vượt quá 50% khối lượng chương trình đào tạo toàn khoá tại Trường.

b) Thời gian đào tạo và tổ chức lớp học:

- Thời gian đào tạo: 4,5 – 5,5 năm tùy theo ngành đào tạo. Sinh viên có thể tăng cường độ học để hoàn thành chương trình đào tạo sớm hơn.
- Lịch học được bố trí vào buổi tối các ngày trong tuần (tại Thành phố Hồ Chí Minh) hoặc lịch học được bố trí vào cả ngày thứ 7 và chủ nhật (tại các đơn vị phối hợp đào tạo).
- Tham khảo chương trình đào tạo tại <http://www.oude.edu.vn/departement/index>

5. Văn bằng tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp được cấp bằng Đại học với học vị cử nhân, kỹ sư do Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh cấp, được học tiếp lên các chương trình Thạc sĩ, Tiến sĩ. Văn bằng tốt nghiệp không thể hiện hình thức đào tạo.

6. Hồ sơ đăng ký dự tuyển Thí sinh phải nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

- Phiếu dự tuyển theo mẫu của trường (có dán ảnh màu cỡ 3x4).
- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của trường
- Các bản sao và giấy tờ liên quan:

+ Đối với thí sinh tuyển thẳng: Nộp 02 bản sao bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm; 2 bản sao bằng THPT

+ Đối với thí sinh xét tuyển: Xét tuyển theo kết quả học tập bậc trung học phổ thông (học bạ): Nộp 02 bản sao bằng tốt nghiệp THPT (hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời) và Học bạ THPT.

- 01 bản sao giấy khai sinh.
- 01 bản sao căn cước công dân.
- 03 ảnh màu cỡ 3x4 (ảnh mới chụp trong vòng 06 tháng có ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh ở mặt sau ảnh).

Lưu ý:

- Tất cả các giấy tờ phải có thị thực của cơ quan cấp bằng hoặc cơ quan có thẩm quyền và đựng trong phong bì do Trường phát hành. Trường không nhận hồ sơ nộp trễ hoặc thiếu một trong các giấy tờ, thủ tục quy định trên.

- Trường hợp văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục hợp pháp ở nước ngoài hoặc do cơ sở giáo dục nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thí sinh lấy hồ sơ dự tuyển và phiếu đăng ký xét tuyển tại website của Trung tâm Đào tạo Từ xa theo địa chỉ sau: <http://www.oude.edu.vn/student/mẫu-đơn-68/> hoặc nhận trực tiếp tại Bộ phận tiếp sinh viên của Trung tâm Đào tạo Từ xa hoặc tại các đơn vị phối hợp đào tạo (theo danh sách đính kèm).

- Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên – khu vực chính sách (nếu có): Nộp phiếu đăng ký xét đối tượng chính sách ưu tiên – khu vực (kèm giấy tờ minh chứng), Nhà Trường sẽ xem xét theo qui định hiện hành.

7. Thời gian phát hành và nhận hồ sơ:

- Thời gian nhận hồ sơ từ ngày ra thông báo đến hết ngày **16/09/2025**.
- Thí sinh nhập thông tin hồ sơ nhập học online theo link: <https://hoso.oude.edu.vn/dttx/>
- Thí sinh xem thông tin hướng dẫn nhập hồ sơ tại:

<https://drive.google.com/file/d/1gP8lxxYv9yFnnWSqVQ8LcfiBeKCY65K4/view?usp=drivesdk>

- Nếu thí sinh đăng ký học tại các đơn vị phối hợp đào tạo: gửi hồ sơ bản giấy về địa chỉ của các đơn vị phối hợp đào tạo theo thông tin trong danh sách đính kèm.

- Nếu thí sinh đăng ký học tại cơ sở của Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh: gửi hồ sơ bản giấy đến Trung tâm Đào tạo từ xa – Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng 005, số 97 Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Công bố kết quả trúng tuyển và khai giảng:

- Công bố kết quả trúng tuyển: dự kiến **30/09/2025**.
- Khai giảng và nhập học: dự kiến tháng **10/2025**.

9. Các loại phí cần chuẩn bị:

- Lệ phí tuyển thẳng: 30.000đ/hồ sơ.
- Lệ phí xét tuyển: 30.000đ/hồ sơ.

10. Tạm thu học phí học kỳ 1: (Mức học phí này đã bao gồm học liệu)

- Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng: 5.040.000 đồng/ thí sinh
- Các ngành còn lại: 4.500.000 đồng/ thí sinh

Đối với các trường hợp không mở được lớp do không đủ số lượng, Nhà trường sẽ hoàn lại số tiền này cho thí sinh sau ngày công bố kết quả trúng tuyển hoặc thí sinh nhận trực tiếp tại nơi nộp hồ sơ.

11. Thông tin liên hệ: Mọi thắc mắc về thông tin tuyển sinh, thí sinh vui lòng liên hệ trực tiếp tại các đơn vị phối hợp đào tạo (nơi phát hành và nhận hồ sơ) hoặc:

Trung tâm Đào tạo Từ xa - Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 97 Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 18006119 (phím 1) – Email: tuvantuyensinh@oude.edu.vn

Thông báo được đăng tại website: www.oude.edu.vn

Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Đơn vị phối hợp đào tạo;
- Các đơn vị liên quan;
- P.TT - PC;
- Lưu: VT, TTĐTTX (23).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Xuân Trường

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC
ĐỢT 3 NĂM 2025**

(Kèm theo thông báo số: 1024/TB-ĐHM ngày 12/5/2025
của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Đơn vị phối hợp đào tạo	Địa chỉ
1	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên – Hướng nghiệp tỉnh Ninh Thuận	Số 26 đường 16/4 Thành phố Phan Rang, Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (Liên hệ: Thầy Đồng Chế Quốc – ĐT: 0834516768)
2	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên An Giang	Số 394 Lý Thái Tổ, Phường An Xuyên, Thành phố Long Xuyên, An Giang (Liên hệ: Thầy Nguyễn Văn Vững – ĐT: 0847290879 - 0296 3841 860)
3	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Bến Tre	Số 8 Hai Bà Trưng, Phường An Hội, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. (Liên hệ: Thầy Lê Thanh Duy – ĐT: 0753 813 472 (P. Đào Tạo Dịch Vụ) - 0918 915 353)
4	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Bình Định	Số 107A Thanh Niên, Thành phố Quy Nhơn, Bình Định (Liên hệ: Thầy Trần Đức Được – ĐT: 0914 427741 - 0256 3892 319)
5	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Hậu Giang	Số 50 Nguyễn Thái Học, Thị xã Vị Thanh, Hậu Giang (Liên hệ: Cô Nguyễn Thị Kim Dung – ĐT: 0772120525 - 0293 387 0515)
6	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Khánh Hòa	Số 03 Trần Hưng Đạo, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. (Liên hệ: Cô Nguyễn Thị Lệ - ĐT: 0988 741 938 - Thầy Trần Văn Thanh – ĐT: 0984 396 580)
7	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Tây Ninh	Số 7 Hẻm 18 đường Nguyễn Văn Rốp, Phường 4, Thành phố Tây Ninh (Liên hệ: Thầy Ngô Văn Đặng – ĐT: 0933 481 806)
8	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh Gia Lai	Số 61 Lý Thái Tổ, Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. (Liên hệ: Thầy Võ Văn Thủy – ĐT: 0914 234 087 - 0269 3883 172)
9	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh Phú Yên	Số 02 Lê Trung Kiên, Thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. (Liên hệ: Cô Nguyễn Vũ Lan Anh – ĐT: 0905 360 696 - 0257 3829 437)

STT	Đơn vị phối hợp đào tạo	Địa chỉ
10	Trường Cao đẳng Bình Thuận	Số 05 Tôn Thất Bách, Phường Phú Tài, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận (Liên hệ: Thầy Đoàn Văn Đồng – ĐT: 0982 789 622 - 0252 3829 348)
11	Trường Cao đẳng Cộng đồng Cà Mau	Số 126 đường 3/2, Thành phố Cà Mau, Cà Mau (Liên hệ: Cô Dương Thùy Dương – ĐT: 0918 786 976 - 02903 825 262 – 02903 828 234)
12	Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp	Số 259 Thiên Hộ Dương, Phường Hoà Thuận, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. (Liên hệ: Cô Ngô Thị Kim Nga – ĐT: 0987 100 993)
13	Trường Cao đẳng Kiên Giang	Số 425 Mạc Cửu, Phường Vĩnh Thanh, Thành phố Rạch Giá, Kiên Giang (Liên hệ: Cô Trần Xuân Hạnh Giao – ĐT: 0918 676 656)
14	Trường Cao đẳng Long An	Số 60 Quốc lộ 1A, Phường 5, Thành phố Tân An, tỉnh Long An (Liên hệ: Cô Nguyễn Thị Thái Châu – ĐT: 0918 700 977)
15	Trường Cao đẳng Long An – Cơ sở Cần Giuộc	Số 97, Tỉnh Lộ 835, Khu phố Hòa Thuận 1, Thị trấn Cần Giuộc, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An (Liên hệ Cô Nguyễn Thị Dung – ĐT: 0819 456 960 - 0857 073 468)
16	Trường Cao đẳng Long An – Cơ sở Đồng Tháp Mười	Quốc Lộ 62, Kp3, Phường 3, Tx Kiến Tường, Long An. (Liên hệ: Thầy Trần Ngọc Huy – ĐT: 02723 840 198 – 0944 310 033)
17	Trường Cao đẳng Long An – Cơ sở Đức Hòa	Số 180A Đường 3/2, TT. Hậu Nghĩa, Đức Hòa, Long An. (Liên hệ: Cô Phan Thị Kim Xuyên – ĐT: 0902 924 792)
18	Trường Đại học Mở TPHCM – Cơ sở 2 Long Bình	Trương Văn Hải, khu phố 1, Phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai (Liên hệ: Cô Thanh Hằng – ĐT: 0792 996 886)
19	Trường Đại học Mở TPHCM – Cơ sở 3 Bình Dương	Số 68 Lê Thị Trung, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương (Liên hệ: Cô Nguyễn Thị Thanh Ngân – ĐT: 0907 550 749 - 0274 3822 456)
20	Trường Đại học Mở TPHCM – Cơ sở 5 Ninh Hòa	Số 04 Tân Định, Phường Ninh Hiệp, Thị xã Ninh Hòa, Khánh Hòa (Liên hệ: Thầy Nguyễn Thành Công – ĐT: 0905 240 522 - 0258 3630 333 – 0258 3634 540)

N/